

PHẦN 20: Pháp diệt tận

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng lại từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, để trần vai bên phải, chấp tay hướng về tất cả chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát từ khắp mười phương đến dự pháp hội, miệng và mắt đều mỉm cười, nhìn thẳng về chỗ Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Đăng và đọc kệ:

*Xem bậc Từ bi hy hữu ấy
Đại Thiên Thích-ca, Bậc Đạo Sư
Nay đem vị pháp cam lộ kia
Phó chúc Dạ-xoa khiến hộ trì.
Nói rõ cho khắp cả lời này
Chánh pháp của ta người nên giữ
Hết thấy Thanh văn, vật chẳng vật
Sẽ xem như con đốc hộ trì.
Vì Ta, cạo tóc mặc ca-sa
Chớ khiến đời sau bị nã hại
Dứt trừ mọi xấu ác, bệnh dịch
Cũng dứt mưa gió, nóng trái thời.
Như thế, ba thứ tinh khí tăng
Chánh pháp đều trụ nơi thế gian
Chúng sinh khỏi rơi các nẻo ác
Mau chóng hướng đến đại Niết-bàn.
Tôi từ xưa nay chưa thấy nghe
Từ bi hy hữu, các cõi khác
Trừ Phật, không một chúng sinh nào
Khiến chánh pháp luôn được tỏ rạng.
Chư Phật Từ bi, tuệ vô lượng
Rộng giữ chánh pháp khiến trụ bền
Đạo sư diệt độ, chánh pháp Phật
Tỏ rạng, bền trụ, việc ít có.
Cõi này phiền não bất thiện đầy
Kiên cố, ít có, rất khó hoại
Chuyển bánh xe pháp, mắt pháp trụ
Thấy khiến trụ thiện đến Niết-bàn.
Cõi ấy cực ác, người cùng ma*

*Dạ-xoa, Tu-la, Cửu-bàn-trà
Chư vị đốc diệt hết phiền não
Hộ trì pháp chân diệu Thế Tôn.
Do nhân duyên ấy đạt tối thắng
Nên dứt sinh mọi nẻo nghiệp ác
Chư vị đốc cúng dường Tam bảo
Nhờ vậy chóng hướng đến Niết-bàn.
Mâu-ni Tôn dứt hết phiền não
Đại Đạo Sư tự tại thế gian
Luôn thương xót hết thảy muôn loài
Nêu rõ khiến hộ trì pháp Phật.*

Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Đăng nghe Bồ-tát Nguyệt Tạng nói xong
kệ ấy, liền đọc kệ:

*Tôi muốn hỏi Phật, tuệ vô biên
Pháp nhãn bao thời trụ nơi đời
Như thế sau khi trăng Phật diệt
Phiền não, si, tranh, mờ thế gian.
Làm sao Thánh hiền lại được họp
Ai sẽ tạo phương tiện hộ trì
Làm sao nêu rõ đạo an lạc
Độ vô số chúng sinh ba cõi.*

Lúc này, hết thảy chư vị đến dự pháp hội có mặt nơi đại chúng
đều hướng về chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát và cùng tán thán:

–Lành thay, lành thay!

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Đăng, từ chỗ ngồi đứng dậy,
sửa lại y phục, để trần vai bên phải, quỳ mọp, đầu gối bên phải chạm
sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật cung kính đánh lễ, dùng kệ hỏi
Đức Thế Tôn:

*Con nay hỏi Phật, tuệ vô biên
Do con nay có những lưới nghi
Vì nhân duyên nào mất pháp diệt
Làm sao đèn pháp luôn tỏ rạng?
Ai kẻ phá hoại trống pháp này?
Ai làm cạn khô sông chánh pháp?
Làm sao mất pháp được trụ bền*

Con sẽ xin góp sức hộ trì.
 Dùng diệu lực trì giới, tinh tấn
 Dùng lực nhẫn nhục, thiền, trí tuệ
 Dùng diệu lực nào pháp bền trụ
 Kính mong nêu rõ các phương tiện.
 Làm sao dòng nước pháp luôn chảy
 Có thêm vô số kẻ trợ Phật
 Chúng con luôn tinh tấn, kiên cố
 Vì muốn biển pháp luôn tràn trề.
 Tinh vị nơi đại địa mãi tăng
 Cùng với tinh vị pháp, chúng sinh
 Làm khô cạn mọi biển phiền não
 Khiến muôn loài lìa dứt cõi ác.

Lúc này, Đức Phật liền đưa cánh tay phải sắc vàng óng lên và đọc kệ:

Chư vị cùng lắng nghe
 Hết thấy pháp hữu vi
 Vô thường như lửa cháy
 Chẳng có chút thường còn.
 Ví như bao kẻ đùa
 Tạo vô số chuyện đùa
 Những chúng sinh như thế
 Đều bị phiền não khiến.
 Ví như thân chuối rỗng
 Cũng như trăng trong nước
 Pháp hữu vi ba cõi
 Tất cả đều như vậy.
 Các pháp ta tự giác
 Đạo thành như Phật trước
 Ta nay nơi đại chúng
 Trời người làm chứng minh.
 Chánh pháp giao Thiên thần
 Hộ trì dứt hết khổ
 Thành bậc quý ba cõi
 Nên khiến pháp tỏ rạng.
 Hiện rõ tám nẻo chánh

Diệt hết mọi nẻo tà
Sa-môn, Sát-lợi, vương
Kích động cùng sân não.
Ta nay sẽ chẳng lâu
Nhập Niết-bàn vô dư
Chư Thanh văn đại trí
Cũng theo ta diệt độ.
Các cõi Phật phương khác
Tất cả chúng Bồ-tát
Bậc gồm đủ thân thông
Cũng trở lại phương khác.
Các quốc vương phước đức
Đại thần trưởng giả diệt
Hạn hết sau trăm năm
Phật pháp dần mai một.
Mọi chúng sinh phước mỏng
Nơi pháp ta xuất gia
Chẳng vui với ba thừa
Cũng chẳng sợ đời sau.
Xuất gia vì cuộc sống
Nhiều dối, ít hổ thẹn
Tham cầu nẻo lợi danh
Chốn chốn đầy ganh, nịnh.
Xa lìa nơi thiên tỵng
Cũng dứt mọi pháp lành
Ngày thời bận tranh cãi
Đêm thì mãi ngủ nghỉ.
Thích đọc sách vở ngoài
Lơ là lời Phật dạy
Lại gán gũ giới nữ
Thân trang điểm phô bày.
Vì nhằm cầu danh lợi
Chỉ dốc nẻo thế tục
Luôn bị kẻ khác khiến
Đôn đáo chẳng kể thân.

Lui tới nhà kẻ tục
Bán mua để kiếm sống
Vui tạo nẻo ruộng đất
Lại thích chuyện tranh giành.
Thấy chư Tỳ-kheo thiện
Bậc Thanh tịnh, đa văn
Ganh ghét, lại giận dữ
Không giúp nẻo tu hành.
Còn buông câu thô ác
Phỉ báng chẳng tiếc lời
Gần nơi những kẻ tục
Tán dương nẻo bất thiện.
Hạng Tỳ-kheo dối trá
Là giặc, kẻ cực ác
Như có người cúng dường
Được nghe nhiều lời xấu.
Nơi ấy chẳng đạt phước
Lời nói chẳng nên tin
Chúng Tỳ-kheo ác ấy
Dối thuyết giảng phạm hạnh.
Vô số việc bất thiện
Do đấy Sát-lợi giận
Chúng Tỳ-kheo xấu đó
Chuyên dùng sách vở ngoài.
Tán dương hàng Sát-lợi
Nên khiến Sát-lợi vui
Tỳ-xá, Bà-la-môn
Lợi, vui cũng như thế.
Nhờ vậy được cúng dường
Trì giới bị chê, lẩn
Sát-lợi, Bà-la-môn
Nghỉ giận kẻ giữ giới.
Do từ hiểm nghi ấy
Khiến cho chư Thiên giận
Rời bỏ quốc độ đó
Sát-lợi, quan phụ tá.

Hướng nơi cõi nước báu
Đến nơi ấy an trụ
Khinh chê kẻ trì giới
Bồ-tát cũng xa lìa.
Chư Thiên rời bỏ sau
Cõi ấy thật đáng sợ
Long, Dạ-xoa xấu ác
La-sát, Cưu-bàn-trà.
Vào nước đoạt tinh khí
Cùng ăn cả thịt máu
Vua ác Bà-la-môn
Tỳ-xá cùng Thủ-đà.
Cùng giữ nước thành ấp
Do vậy khắp thôn xóm
Cung điện, nhà vườn cây
Chúng quỷ ác đầy dẫy.
Luôn đoạt mọi tinh khí
Não hại các Sát-lợi
Ba-la, Tỳ-xá-đà
Nam nữ thấy đều giận.
Lại khiến tâm thành ác
Tham gia nẻo tranh giành
Do từ sâu xé đó
Giới luật, bố thí dứt.
Cõi ấy nước khô kiệt
Dấy mưa gió trái thời
Đói khát cùng thiếu kém
Vật dụng sinh hoạt cạn.
Hoa quả chẳng thu đạt
Tinh vị đất muôn loài
Vị pháp cùng tinh khí
Tất cả đều tổn giảm.
Dấy động nẻo binh đao
Cùng mọi nẻo cướp giết
Nước keo tham như thế

Tỳ-kheo ác tới lui.
Lại đem vật Phật, Tăng
Ăn uống mọi quả, thuốc
Giữ cùng kẻ tục dùng
Nhân đầy được cúng dường.
Nô tỳ và nhà ruộng
Thấy đều được thu nạp
Chúng Tỳ-kheo bất thiện
Cho là bậc tôn trưởng.
Trí ít, kiến thức dối
Chẳng vui nẻo giới, thiền
Thiền, giới thả bỏ sau
Vì của cải giành giật.
Sát-lợi nghe sinh giận
Đánh hại Tỳ-kheo ác
Bỏ pháp phục hoàn tục
Giám nhất nơi lao tù.
Do đầy chửi Thiên giận
Cùng chung lời nêu rõ
Trong cõi nước như thế
Vua Chiên-đà-la trị.
Bè nhóm Tỳ-kheo ác
Phá hủy cả đạo pháp
Tự hoại quốc độ mình
Không lâu sẽ bại vong.
Đọa nơi ngục A-tỳ
Đời đời chịu khổ cực
Suốt trong Hiền kiếp này
Không thoát khỏi địa ngục.
Vua Chiên-đà-la ấy
Chúng Thánh thấy khinh chán
Nghe đọc pháp thí giới
Hiện đua nịnh hư trá.
Vua đó lắm dối gạt
Cõi nước mình chóng diệt
Lúa thóc luôn mất mùa

Nắng hạn cùng lụt lội.
Chuột cáo, voi dữ phá
Cùng đao binh dấy khởi
Trăng sao, hiện khác thường
Đại địa chấn động khắp.
Cầu vòng sao lạ rơi
Thời khí đầy bệnh dịch
Thiên đốt bao xóm làng
Hủy hoại bao thành ấp.
Cạo tóc mặc ca-sa
Chư Phật luôn gia hộ
Thêm một người xuất gia
Trời, người luôn cúng dường.
Chỉ trừ chư Như Lai
Không một ai tự tại
Vua Chiên-đà-la kia
Trừng phạt Tỳ-kheo ác.
Hủy hoại ba đời Phật
Hai thứ Pháp thân tịnh
Phiền não càng sâu nặng
Khó được gặp chư Phật.
Chư Thiên đều xa lìa
Vua Chiên-đà-la ấy
Như thế cõi nước hoại
Pháp nhãn sẽ tan diệt.
Do chư Thiên lìa bỏ
Nên quốc độ tổn hại
Ba thứ tinh khí giảm
Cung điện dần hư hại.
Pháp lành, bạn tốt ít
Pháp xấu, lũ ác thêm
Nơi đời ác đọa đó
Vắng bóng bậc minh trí.
Chốn trụ A-lan-nhã
An trụ vui chánh pháp

Hộ trì chánh pháp ta
Dốc khiến mọi người tin.
Do quỷ thần kính tin
Ngăn trừ nẻo sợ hãi
Ba tinh khí luôn tăng
Chánh pháp ta tỏ rạng.
Lấy thiền định an vui
Cung điện quý sung mãn
Vì vậy đem pháp ta
Phó chúc quỷ thần vương.
Ngăn trừ Sát-lợi ác
Không hại chúng Thanh văn
Quốc vương nơi đạo pháp
Luôn gần gũi cúng dường.
Phá giới chẳng gần, kính
Lìa bỏ tùy nẻo trụ
Quốc vương không bức hại
Trì giới cùng hủy giới.
Sát-lợi giữ giới tịnh
Mọi phía đều tin kính
Tỳ-xá, Bà-la-môn
Không não hại Thiên thần.
Chánh pháp được bền trụ
Pháp lành luôn tăng trưởng
Chư vị nơi cõi ấy
Theo ý mà an trụ.
Chư vị như phát tâm
Cõi đó luôn an trụ
Cho đến pháp ta tận
Chớ hướng tới nước khác.
Đem pháp thí, trì giới
Khiến mọi người ngưỡng tin
Kẻ trí được thành tựu
Đấy chẳng là hy hữu.
Vào thời đời ác ấy
Chánh pháp ta tỏ rạng

Ngăn trừ Sát-lợi ác
Việc ấy là hy hữu.
Tâm từ luôn hòa hợp
Chớ hại chúng Thanh văn
Thuyết hai nẻo chánh pháp
Đốc cứu khổ địa ngục.
Tỳ-kheo chẳng hộ giới
Quốc vương chớ trừng phạt
Các vua Sát-lợi ấy
Chớ cùng Sa-môn tranh.
Kẻ tục tạo mọi ác
Chóng hướng nẻo địa ngục
Lời dịu hướng cả hai
Ngăn trừ mọi nghiệp ác.
Chớ dùng lời thô bạo
Cũng chớ dùng hình phạt
Do đầy nước không hoại
Ba tinh khí tăng trưởng.
Chánh pháp luôn tồn tại
Pháp Phật mãi tỏ rạng
Thêm nhiều người thuyết pháp
Ngăn dần ba nẻo ác.
Dứt trừ thế gian ác
Chúng chư Thiên thêm tăng
Cửa Niết-bàn được mở
Bậc vô lậu bước vào.
Chúng Bồ-tát thêm tăng
Khác nào trăng tỏa sáng
Đốc đem đủ sáu độ
Sung mãn các pháp Phật.
Do vậy các bậc Trí
Chỗ đến chư Bồ-tát
Sẽ trụ nơi cõi này
Phát huy chánh pháp ta.
Kẻ mê tối, mất đường

Sẽ được Chánh pháp nhãn
 Chúng sinh nhờ sáu Độ
 Thành tựu đạo Bồ-đề.
 Chư vị thật cúng dường
 Chư Như Lai ba đời
 Mau chứng quả Bồ-đề
 Quốc tịnh làm Đạo sư.
 Đại chúng đều lặng im
 Chỉ có chúng Hiền kiếp
 Di-lặc là Thượng thủ
 Hết thấy đều đứng dậy.
 Chắp tay cùng thưa Phật
 Nêu bày rõ lời này
 Con chẳng đến phương khác
 Hộ trì chánh pháp Phật.
 Dốc hết lực tinh tấn
 Đại Bồ-đề thành tựu
 Theo trong từng hoàn cảnh
 Thuyết pháp hợp căn cơ.
 Như có mọi trở ngại
 Chúng con chẳng thể ngăn
 Pháp đến lúc diệt tận
 Chúng con chẳng ngăn được!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng kệ nói với Bồ-tát Ma-ha-tát Bạch Trí
 Đồng Chân:

Xem chúng Bồ-tát này
 Dũng mãnh cầm đuốc trí
 Vô lượng a-tăng-kỳ
 Cõi Phật phương khác lại.
 Vô số căn lành báu
 Quy ngưỡng biển chư Phật
 Từ bi lực phương tiện
 Nơi Phật pháp chẳng động.
 Nơi đó chẳng có một
 Kẻ giữ gìn pháp ta
 Chư Bồ-tát hiền kiếp

*Dốc sức giữ pháp ấy.
Sau khi ta diệt độ
Thời Phật pháp suy diệt
Chúng xuất gia hiện có
Thiếu tu tỉnh, hổ thẹn.
Lìa xa trí công đức
Bê trễ chẳng tinh cần
Bỏ đạo học nẻo đời
Chẳng thích giữ giới luật.
Ngu si giận kẻ tục
Lắm lời lại vô sỉ
Tham giữ vật Phật tặng
Tham đắm năm dục lạc.
Chúng Tỳ-kheo như thế
Khác nào dám thế tục
Ham của cải, nghi, lầm
Tà dâm cùng ganh ghét.
Thấy người trụ Lan-nhã
Nên mọi thứ tội lỗi
Chẳng thích đọc tụng kinh
Ham ngủ nghỉ tranh giành.
Các Sa-môn như vậy
Khinh chán, thiên, Lan-nhã
Dốc bám theo việc xấu
Cao ngạo khinh miệt người.
Sa-môn cùng kẻ tục
Tham lam không xả thí
Lạm dụng vật Phật tặng
Gặp phải vô số bệnh.
Chẳng có chút tâm Từ
Lực ít, thích đối đầu
Do vậy trời chẳng mưa
Mọi nguồn nước khô kiệt.
Đói khát lan tràn khắp
Hoa trái chẳng có mùa*

Nẻo ăn uống thiếu thốn
 Giận, tranh cùng chiếm đoạt.
 Tạo mười nghiệp bất thiện
 Ít phước không, cúng dường
 Vị pháp không thuần thực
 Hành pháp tâm cũng kém.
 Luôn cùng tạo tướng bạo
 Giết hại chẳng xót thương
 Chẳng hiếu với cha mẹ
 Cũng chẳng kính tôn trưởng.
 Bám theo nẻo thế tục
 Nghi hoặc lại đổ ky
 Nhiễm đắm theo pháp tà
 Nẻo phi pháp đầy dẫy.
 Do tham cầu hết mực
 Mà cứ mãi trôi lăn
 Các quốc vương như thế
 Cùng quan tướng phụ tá.
 Sa-môn, Bà-la-môn
 Tỳ-xá, Thủ-đà-la
 Bỏ giới, thích tranh giành
 Lại cùng nhau hủy báng.
 Phương Nam nước Biên di
 Vua tên Ba-la-đế
 Trăm ngàn chúng quân binh
 Tướng sĩ cùng vây quanh.
 Phương Tây, nước Biên Di
 Vua tên là Bách Tự
 Cùng trăm ngàn quân tướng
 Trước sau cùng vây quanh.
 Vua Biên Di phương Bắc
 Tên Thiện Ý Thích-ca
 Tướng sĩ, kẻ tùy tùng
 Vây quanh cùng trăm ngàn.
 Phương Đông, nước Siêm di
 Vua tên là Đạo Quân

Chúng quyền thuộc trăm ngàn
Cùng vây quanh hộ vệ.
Vua Đạo Quân có con
Tên gọi là Nan Khán
Lúc sinh, thân mặc giáp
Cầm đao, máu nhuộm thân.
Lực lớn thân bền chắc
Mà từ thai mẹ sinh
Thời ấy chúng trưởng giả
Đại thân năm trăm người.
Cùng lúc đều sinh con
Thân cũng mặc áo giáp
Cầm đao, máu đầy người
Đều từ thai mẹ sinh.
Ngày ấy nơi nước đó
Thiên, Long tuôn mưa báu
Năm trăm con trưởng giả
Nan Khán cùng chốn nuôi.
Nan Khán được bảy tuổi
Vua cha trao cho ngôi
Ba vua ác Biên Di
Cùng đến Bắc Thiên Trúc.
Phá nước giết hại người
Oán thù, ghét, nữ sắc
Chát của cải, đốt cháy
Giận dữ hướng giữa nước.
Các vua Biên Di tới
Hủy phá chùa tháp Phật
Giết hại bao chúng Tăng
Cướp đoạt vật Tăng Phật.
Các Tỳ-kheo bị bệnh
Chẳng thể chạy trốn được
Những kẻ mạnh yếu kia
Tan chạy khắp các hướng.
Còn bao Tỳ-kheo khác

Tuổi nhỏ, mới xuất gia
Chưa học đủ giới luật
Pháp uy nghi cũng thiếu.
Trốn chạy khắp mọi chốn
Nơi đến bị lấn khinh
Đánh đập cùng nhục mạ
Luôn chịu bao khổ não.
Ba vua Biên Di đó
Cùng với đám quân binh
Dần tới Câu-siễm-di
Trong mười hai năm đánh.
Ba vua cùng quyến thuộc
Vua Nan Khán giết sạch
Thống lĩnh Diêm-phù-đề
Mà làm vua một cõi.
Về sau càng hối hận
Ta tạo vô lượng tội
Như có Tỳ-kheo minh
Sẽ giúp ta sám hối.
Lời rằng có Tam tạng
Cha tên là Hỏa Thí
Dòng họ luôn thanh tịnh
Là đại Bà-la-môn.
Con tên Thất-sư-ca
Tài cao, trì dũng rộng
Nổi danh hàng con Phật
Nay trụ nước Ba-lê.
Nhà vua liền sai sứ
Thỉnh Tam tạng ấy đến
Vì vua nói chánh pháp
Khiến vua sinh kính tin.
Ta nơi mười hai năm
Chiến đấu tạo tội lớn
Ba vua cùng quyến thuộc
Binh chúng bị ta hại.
Ta cũng mười hai năm

Bày đủ hội Bát-già
Nêu khắp Diêm-phù-đề
Hàng con Phật đến đủ.
Mọi Tỳ-kheo hiện có
Trụ nơi Diêm-phù-đề
Mong thấy đến hội này
Thọ nhận ta cúng dường.
Chúng Tỳ-kheo cùng tới
Hội Bát-già siểm-di
Kẻ chết đói nơi lộ
Hoặc kẻ bệnh bên đường.
Có kẻ trúng nước độc
Hay gặp giặc, cọp dữ
Hoặc rơi xuống khe núi
Tỳ-kheo chết vô số.
Số sót lại đến hội
Pháp oai nghi chẳng còn
Trăm ngàn đều đến dự
Bày hội lớn Bát-già.
Bắt đầu ngày Bát-già
Mây dày thấy đều dấy
Khắp cõi Diêm-phù-đề
Tuôn xuống trận mưa lớn.
Nhà vua càng vui mừng
Đó là lực chúng Tăng?
Tỳ-kheo đã hội đủ
Thấy cùng nhau hỏi han.
Ít thấy bậc Hòa thượng
Cùng hỏi A-xà-lê
Hàng tri thức bạn lành
Đồng học, đến chốn nào?
Tôi nay được đến đây
Số kia dọc đường mất
Buồn đau vang tiếng khóc
Cùng thương tiếc kêu gào.

*Tam tạng Thất Sư đứng
Có lúc tĩnh lặng trụ
Tỳ-kheo mãi gào khóc
Bi thiết chẳng tự chế.
Vua thấy sự việc ấy
Ra lệnh cũng không dừng
Vua bèn tự suy nghĩ
Đó là La-hán chăng?
Thiên thân đem mách vua
Trở lại Ba-lê-phát
Con Trưởng giả Thiện Tài
Tên là Đổng-la-đa.
Là đại A-la-hán
Luôn trụ trong Hương sơn
Đủ ba minh giải thoát
Đến an trụ chốn ấy.
Nay đúng lúc đủ tháng
Mười lăm ngày Bồ-tát
Do việc Bồ-tát đó
Trăm ngàn chúng hội đủ.
Trong có một Tam tạng
Lại thêm A-la-hán
Cùng lúc chúng chư Thiên
Đều đến dự Bồ-tát.
Nay là hội sau rốt
Nên tạo hộ vô thượng
Cờ pháp sẽ bẻ gãy
Đuốc pháp sẽ lụi tàn.
Núi pháp cũng sạt lở
Biển pháp sẽ khô cạn
Nước tám thứ công đức
Sau cùng cũng sẽ diệt.
Chúng Tỳ-kheo tiếng loạn
Tam tạng kịp thời đứng
Cất tiếng gọi yên tĩnh
Lắng nghe giới luật nghi.*

Chúng con Phật hiện có
Hết thấy đều đến đủ
Ta ở trong chúng này
Đa văn đạt bờ giác.
Học giới còn chẳng tịnh
Huống hồ nơi kẻ khác
Nếu có một Tỳ-kheo
Đốc trì giới cấm ấy.
Mọi oai nghi luôn đủ
Nay sẽ làm Bồ-tát.
Như nơi giới Tỳ-ni
Oai nghi không thiếu phạm.
Ở trước mặt đại chúng
Kẻ có nay sẽ hiện
Kẻ đốc học giới luật
Nay sẽ làm Bồ-tát.
La-hán Đổng-la-đa
Liên khởi tiếng sư tử
Nương như trong kinh nói
Ta học giới thanh tịnh.
Quyết định không chút nghi
Bồ-tát ta sẽ dự
Như chỗ Phật thuyết giảng
Giới luật ta đốc học.
Tam tạng có đệ tử
Tên là Ương-già-đa
Bạo ác liên giận mắng
Quát với Đổng-la-đa.
Trong kinh chưa thấy ông
Là kẻ học giới luật
Đại đức nói như thế
Làm sao gọi trái, phản?
Ương-già càng giận dữ
Hai tay cầm gậy lớn
Đánh chết A-la-hán

Bậc giới tịnh đáng kính.
Chư vị Tỳ-kheo thiện
Cùng lớn tiếng khóc than
Mỗi mỗi cùng phần nộ
Phá y phục nơi thân.
Thời có Dạ-xoa lớn
Tên Mục-khư-đàn-đề
Nơi Phật dốc lòng tin
Tôn kính chánh pháp Phật.
Liên dùng chày Kim cang
Đánh chết Ương-già-đa
Do giết A-la-hán
Đống-la-đa thanh tịnh.
Lại có Tỳ-kheo ác
Tên là Kê-đa-la
Hai tay cũng cầm gậy
Lại giết vị Tam tạng.
Tỳ-kheo thầy cùng dấy
Xung đột giết hại nhau
Trăm ngàn vị Tỳ-kheo
Còn sống chẳng được mấy.
Chỉ trong khoảnh khắc đó
Khắp đại địa chấn động
Còn ở trên không trung
Phát âm thanh đại ác.
Bốn phương dấy ác loạn
Đụn lửa số trăm ngàn
Cờ lửa thật đáng sợ
Hiện đứng nơi không trung.
Sao chổi cùng sao quái
Rơi rụng khắp bốn hướng
Ngàn ức chúng Thiên thần
Cùng bày tỏ lời này.
Chốn tụ pháp Thích-ca
Hôm nay sẽ chìm đắm
Chư Thiên tử cõi Sắc

Hết thấy trời cõi Dục.
Chánh pháp đã diệt tận
Tiếng than khóc vang dậy
Các Dạ-xoa thấy Phật
Lần lượt rơi xuống thấp.
Từ nay chốn thế gian
Chẳng còn có pháp Phật
Luật nghi Mộc-xoa mới
Tất cả đều không còn.
Tối tăm trùm mọi cõi
Ai cứu, không chốn hướng!
Chẳng lâu, cả chúng nhân
Không khác đàn hươu nai.
Cờ pháp bị gãy, lìa
Tiếng trống pháp cũng dứt
Cửa cam lộ bị lấp
Pháp sư cũng vắng bật.
Đuốc pháp cũng lụi tàn
Pháp luân cũng thoái chuyển
Cầu chánh pháp bị phá
Bước chân pháp đứng yên.
Nước pháp ngừng không chảy
Sông pháp mãi khô cạn
Núi pháp sạt lở dần
Biển pháp sẽ lại kiệt.
Trụ rừng, A-lan-nhã
Chư Thiên tử hiện có
Cùng lúc rất kinh sợ
Thấy khóc than lão đảo.
Chí chúng ma quyến thuộc
Bè nhóm ác, tà kiến
Đều vui mừng ca múa
Nhảy nhót tung y phục.
Pháp Phật Thích-ca giảng
Hướng tới cửa cam lộ

Lúc này đã chìm khuất
Pháp ta bị thiêu đốt.
Vua Nan Khán đã rõ
Chánh pháp bị hủy hoại
Từ đầu đến cuối đêm
Rời thành đến chốn ấy.
Thấy chúng Tỳ-kheo chết
Buồn sầu khiến ngất xỉu
Hồi lâu mới tỉnh lại
Bi thương như cày tăng.
Giết cả A-la-hán
Tam tạng Thất-sư-ca
Cùng vô số Tỳ-kheo
Mạng ta cũng không ổn.
Cho người trâu lượm xác
A-la-hán, Tam tạng
Cùng các vị Tỳ-kheo
Thả đều được hỏa táng.
Số Tỳ-kheo sống sót
Triệu tập lại một nơi
Đem mọi vật, mỹ vị
Vô số để cúng dường.
Lại xuất ngàn vạn báu
Một báu giá trăm ngàn
Dùng những vật báu ấy
Tạo lại năm trăm chùa.
Mỗi mỗi vị Tỳ-kheo
Đều cấp trăm ngàn vật
Các sư trụ nơi đó
Chúng tôi xin chu cấp.
Vì ta giảng chánh pháp
Ta xin dốc tâm nghe
Tất cả đều im lặng
Không có người thuyết pháp.
Nhà vua ba lần thỉnh
Thưa với chúng Tỳ-kheo

Cũng thấy đều yên lặng
Không một ai lên tiếng.
Vua thừa chúng Tỳ-kheo
Há chẳng tường chánh pháp?
Dứt lời, Ca-sa thưa:
Sắc nhiệm không hiện lại.
Từ giường đều rơi xuống
Lần lượt bày nơi đất
Đều cùng xưng lời Phật
Phật pháp bảo đấm chìm.
Râu tóc thấy dài thêm
Các pháp cũng quên mất
Cùng lúc nơi hư không
Tiếng vang chấn động đất.
Tất cả đều biến động
Gióng như nước dâng cuộn
Tường thành bị vỡ nát
Nhà cửa cũng tan hoang.
Cây rừng thân cành lá
Hoa quả, được thảo tận
Chỉ trừ Tịnh cư thiên
Cõi Dục, tất cả xư.
Bảy vị, ba tinh khí
Thấy đều bị tổn giảm
Mọi luận thuyết giải thoát
Đương thời cũng vắng bóng.
Chốn sinh vị hoa quả
Ít ỏi, cũng chẳng ngon
Bao suối giếng hồ ao.
Tất thấy khô cạn hết.
Đất đai đều nhiễm mặn
Núi tách thành gò, khe
Núi non cũng tiêu điều
Thiên, Long chẳng tuôn nước.
Lúa màu đều khô héo

Mía đường, cây thuốc quý
Các loài đều chết sạch
Cỏ khác lại không sinh.
Nơi mưa đều tắm tối
Nhật nguyệt chẳng còn chiếu
Bốn phương thấy khô cằn
Hiện rõ bao điều ác.
Mười nẻo nghiệp bất thiện
Tham sân si càng tăng
Chúng sinh đối cha mẹ
Xem như bầy hươu rừng.
Muôn loài cùng thọ mạng
Sức lực, sắc, uy giảm
Lìa nẻo vui nhân thiên
Thấy bị đọa đường ác.
Nghiệp bất thiện như thế
Vua ác, Tỳ-kheo ác
Hủy hoại chánh pháp ta
Nẻo trời, người giảm sút.
Chư Thiên, Thiện Thần vương
Thương xót đến chúng sinh
Bỏ nước ác đục ấy
Đều hướng tới phương khác.
Phật trước không kể làm
Ta nay vì chúng sinh
Dứt bỏ thọ mạng thân
Nhằm tăng ba tinh khí.
Vì thương xót muôn loài
Bỏ thân mạng phần ba
Khiến biến pháp ta đầy
Tẩy gội chúng nhân thiên.
Chư Như Lai quá khứ
Nương thọ mạng diệt độ
Trong khoảng sau bảy ngày
Chánh pháp đều chìm khuất.
Nay ta, Niết-bàn rồi

Chánh pháp năm trăm năm
Trụ vững nơi thế gian
Chúng sinh dứt phiền não.
Chư Bồ-tát tinh tấn
Đạt đầy đủ sáu độ
Kẻ tu tập chóng vào
Thành vô lậu an lạc.
Tượng pháp trụ nơi đời
Hạn trong một ngàn năm
Cạo tóc mặc ca-sa
Trì giới cùng phá giới.
Chốn thiên nhân cúng dường
Luôn dồi dào không thiếu
Mọi cúng dường như vậy
Chính là cúng dường ta.
Như kẻ vì pháp ta
Cạo tóc xin quy y
Thân mặc lấy ca-sa
Người ấy đệ tử Phật.
Giả sử phá giới cấm
Trụ vững địa bất thoái
Nếu đánh đập kẻ đó
Chính là đánh thân ta.
Hoặc nhục mạ kẻ đó
Chính là hủy nhục ta
Người ấy tâm dứt dục
Ngọn đèn chánh pháp tỏ.
Nên là vật chẳng vật
Xả thân mạng phần ba
Vì chúng được an lạc
Lợi ích cho trời, người.
Ta xưa hành khổ hạnh
Dốc vì mọi chúng sinh
Xả trọn, tự thân lạc
Khiến pháp mãi rạng ngời.

Ta xưa xả thân mạng
Dốc vì những bệnh nhân
Cũng vì chúng sinh nghèo
Khiến pháp luôn tỏ rạng.
Ta xưa vì giải thoát
Bỏ của cải vợ con
Voi ngựa xe cộ báu
Khiến pháp mãi tỏ rạng.
Ta xưa cúng dường Phật
Duyên giác cùng Thanh văn
Cha mẹ và sư trưởng
Khiến pháp luôn tỏ rạng.
Dốc vì đạo Bồ-đề
Vô lượng a-tăng-kỳ
Luôn chịu vô số khổ
Khiến pháp mãi rạng ngời.
Ta tu tập giới luật
Kiếp kiếp luôn dốc sức
Mười phương Phật chứng tri
Khiến pháp mãi tỏ rạng.
Ta xưa thường nhẫn nhục
Nhẫn nơi chúng sinh ác
Vì chúng trừ phiền não
Khiến pháp mãi tỏ rạng.
Ta xưa dốc tinh tấn
Kiên cố thấu phục người
Độ thoát bao chúng sinh
Khiến pháp luôn tỏ rạng.
Ta tu Thiền giải thoát
Tam-ma-đề, Vô sắc
Hàng sa số khó kể
Khiến pháp luôn tỏ rạng.
Ta xưa cầu trí tuệ
Trụ nơi chốn rừng sâu
Diễn nói luận vô lượng
Khiến pháp mãi tỏ rạng.

Ta xưa luôn thương xót
Xả bỏ cả máu thịt
Cùng chi phần nơi thân
Vì dốc tặng Pháp nhĩn.
Ta thương chúng sinh ác
Đem Từ bi dẫn dắt
Đưa đến với ba thừa
Dốc tặng chánh pháp thí.
Ta xưa phương tiện thí
Độ thoát kẻ ác kiến
Đẫn đến nơi chánh tuệ
Khiến muta pháp tuôn mãi
Ta xưa dùng bốn Nhiếp
Cứu độ khắp muôn loài
Diệt lửa phiền não ác
Khiến bốn chúng bền trụ.
Ta xưa trừ ngoại đạo
Bao lưới tà ác kiến
Đưa đến nơi đường chính
Bốn chúng được cúng dường.
Ta vì người xả mạng
Từ bi độ chúng sinh
Xua bóng tối thế gian
Khiến thấy nẻo quy hướng.
Như thế nơi thời sau
Muốn cho pháp không hoại
Pháp nhĩn dốc phó chúc
Lợi ích đến quần sinh.
Sau khi ta diệt độ
Bồ-tát hướng phương khác
Vì muốn khởi hoại diệt
Tất cả pháp Thánh hiền.
Nên ta nay nêu chú
Khiến pháp mãi tỏa sáng
Đủ nẻo kim cương mật

*Chốn nương vị giải thoát.
Mười phương Phật hiện có
Đều cùng mong ta thuyết
Chư vị nơi hội này
Đại chúng thấy mong muốn.*

Lúc ấy, Đức Thế Tôn, vì muốn cho chánh pháp được trụ thế lâu bền, nên nói pháp đại Đà-la-ni sau đây:

“Đá địa dạ tha. A bà mâu ký. Bà mâu ký. Chất xà mâu ký. Khư la mâu ký. Già la ma hề. A hề. A hề. Đạt la bà đế. Ma ha địa ly trệ. Tất đam bà la hề. Xà ca ly. Ma thập bà lệ. Đạt la mâu sử. Năng già mị thập bà lệ. Thập bà la ma niết bà ba. Tô bà ha”.

Lúc Đức Thế Tôn nói xong pháp Đà-la-ni Kim cang kiên cố thâm mật giải thoát vị thế ấy, tức thì khắp cõi Tam thiên đại thiên thế giới này hiện đủ sáu cách chấn động, trời tuôn mưa hoa, tất cả các thứ nhạc khí đều tự nhiên hòa tấu vang lừng, chư vị đến dự pháp hội hiện có mặt nơi đại chúng hầu như đứng dày khắp cả mặt đất, thấy đều xúc động rơi nước mắt, cất lời tán thán:

–Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri thật là diệu kỳ đặc biệt! Đây đủ tâm đại Bi với pháp chưa từng có! Luôn vì mọi chúng sinh dốc đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho họ. Nhằm thể hiện rõ sự ổn định các pháp thời vị lai, nên đã xả bỏ phần thọ mạng thứ ba!

Nói xong lời ấy, hết thấy chúng sinh nơi pháp hội này, những kẻ còn mang lấy thân phiến não, tâm đều đạt được sự kính tin chánh pháp, mọi chúng sinh trong tận cùng cõi hư không chưa phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề, thì đều phát tâm. Có đến chín mươi hai na-do-tha chúng sinh đạt được pháp Nhẫn nhu thuận. Tám na-do-tha chúng sinh đạt được các pháp Tam-muội Thánh đấng và Thủ-lăng-nghiêm. Mười vạn chúng Dạ-xoa lãnh hội được bốn Chân đế. Hai ngàn vị Bồ-tát đạt được pháp Tam-muội Cộng hành trác lượng tỳ-ni. Sáu mươi bốn trăm ngàn A-tu-la đạt được pháp Tam-muội Thủ thắng hạnh Na-la-diên. Tám na-do-tha trăm ngàn chư Thiên đạt pháp Tam-muội Thanh tịnh hành. Ba mươi na-do-tha trăm ngàn chúng Cửu-bàn-trà đạt pháp Tam-muội Thắng tràng thượng đấng. Hai mươi na-do-tha trăm ngàn chư Long đạt pháp Tam-muội Bất khi lăng lực hành. Hai vạn Tỳ-kheo dứt sạch hết các nẻo lậu, tâm đạt giải thoát.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Trí Cự Đồng Chân thừa với Bồ-tát Ma-ha-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Kính thưa bậc Thanh tịnh sĩ liễu tri! Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai đúng là danh xưng đã vang dội khắp cả các quốc độ của chư Phật trong mười phương. Thế nào là vang dội khắp cả? Đó là Đức Phật Thích-ca Mâu-ni từ lúc mới bắt đầu phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề trở đi, nơi tất cả chúng sinh luôn thể hiện sự bình đẳng, đem tâm phước điền với vô số phương tiện để dốc tu tập, thực hành bố thí, nơi hết thấy đạo Bồ-tát tu tập các hạnh tối thượng, đã phát hạnh nguyện cao tột nhằm đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho mọi loài chúng sinh, lia bỏ cõi thanh tịnh để đến thế giới đầy năm thứ vẫn đục cùng bao thứ khổ não này, đối với đạo quả Vô thượng Bồ-đề đã thành Bậc Chánh Giác. Đã dùng diệu lực đại Từ bi làm nhân duyên, đối với hết thấy các nghiệp bất thiện xấu ác, do sự trói buộc sai khiến ấy nên đã tạo nghiệp vô gián, phỉ báng hủy hoại chánh pháp cùng các bậc Hiền thánh, đối với tất cả chúng sinh đã không đến được nơi các cõi Phật thanh tịnh trong mười phương, do bị các thứ phiền não trói buộc, nói chung là đối với những hạng chúng sinh kể trên, Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai đã dốc đem lại mọi thành tựu trọn vẹn cho họ. Ở nơi thế giới Ta-bà này mong đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nên đối với các nẻo tu tập của hạnh Bồ-tát đều tu hạnh tối thắng và đã thành tựu đạo quả tối thượng như trên. Hơn nữa, đối với những chúng sinh tạo nghiệp vô gián, thực hiện vô số sự việc phỉ báng nhục mạ Như Lai, quấy nhiễu, bức hại, kể cả các phương tiện độc ác, nguy hiểm, hung tợn khác để giết hại bậc Đạo sư, nhưng Đức Như Lai, trong bất cứ hoàn cảnh nào đối với các chúng sinh xấu ác kể trên, cũng đều đem tâm đại Từ bi thể hiện sự thương xót, che chở, cứu giúp, hơn cả cha mẹ đối với đứa con duy nhất của mình, nên ở nơi biển khổ đã luôn sử dụng các phương tiện để cứu vớt hóa độ muôn loài. Vì thế mà nay chúng ta có Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai tôn hiệu đã được xưng tụng khắp các quốc độ của chư Phật trong mười phương. Hôm nay lại vì mọi loài chúng sinh, kể cả những thứ chúng sinh xấu ác, đã đem hết thấy các pháp phước cho các chúng Thiên, Long, các hàng quỷ thần, vì muốn cho mắt pháp được trụ thế lâu bền, sáng tỏa mãi, cũng vì muôn loài mà xả bỏ phần thân mạng thứ ba của mình. Lại cũng dốc nhằm làm cho Pháp nhãn luôn được tỏ rạng, trụ thế lâu bền, làm cho các chúng Thanh văn pháp khí hay chẳng phải pháp khí, các hàng cạo tóc xuất gia thân mặc ca-sa, luôn được hộ trì nuôi dưỡng, không hề bị nào hại, cùng làm tăng trưởng ba thứ tinh khí

tất cả những thành tựu kể trên đã khiến Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai, đối với hết thảy chư Như Lai nơi các cõi Phật trong mười phương, hết thảy chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có, hết thảy các bậc Đại trí, chư Thiên và chúng nhân, đã được tán thán, xưng tụng hết mực. Vì vậy, tất cả chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát đến dự pháp hội này mỗi mỗi vị đều tùy theo khả năng của mình, thấy cùng bày biện đủ các vật tối thượng để cúng dường Đức Như Lai, thể hiện lòng tôn quý, cung kính.

Lúc này hết thảy chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát đến dự pháp hội có mặt nơi đại chúng thấy đều rời chỗ ngồi đứng dậy, mắt miệng cùng mỉm cười. Chư vị Bồ-tát ấy, ở nơi thế giới Ta-bà này, đã dùng vô số đủ các loại vật dụng quý giá để cúng dường Đức Thế Tôn. Hoặc tuôn xuống như mưa những mảnh vụn của các bảo vật như vàng, bạc, tỳ-lưu-ly, pha lê, xích chân châu, mã não, xa cừ, long xà. Hoặc tung rải các thứ hương chiên-đàn, hương ngưu đầu chiên-đàn, hương đa-ma-la-bạt, hương hắc kiên trầm thủy. Hoặc mưa xuống vô số các thứ hoa báu vi diệu, các thứ cờ phướn, lọng báu làm bằng bảy thứ châu báu, các loại sợi tơ vàng, chuỗi ngọc báu, chuỗi anh lạc, vòng vàng. Lại mang các thứ cây báu như cây báu kiếp ba như ý, cây có y báu, cây có hoa báu, cây có đồ vật báu, cây có hương báu, tất cả là nhằm cúng dường Đức Thế Tôn. Lại có chư vị Bồ-tát, nơi cõi Ta-bà với hết thảy mọi cây rừng, hoa quả, cành lá, hết thảy mọi thứ cây cỏ hiện có đều biến thành bảy thứ châu báu để cúng dường Đức Thế Tôn. Lại có chư vị Bồ-tát, nơi cõi Ta-bà với tất cả mọi thứ núi đá gạch ngói hiện có thấy đều biến thành bảy thứ châu báu để cúng dường Phật. Lại có chư vị Bồ-tát, nơi thế giới Ta-bà với tất cả mọi cảnh giới đất đai rộng lớn hiện có thấy đều biến thành hương báu vi diệu của chư Thiên để cúng dường Phật. Hết thảy chúng sinh nương trụ nơi đất ấy, trong bảy ngày đêm thân tâm luôn được an lạc vui thích giống như chư Thiên. Lại có chư vị Bồ-tát, nơi thế giới Ta-bà với tất cả mọi phần, mọi cõi thuộc về nước hiện có thấy đều biến thành cam lộ mỹ vị vi diệu bậc nhất của chư Thiên, tinh khiết thơm lừng khắp cả cõi ấy, để cúng dường Đức Phật. Mọi chúng sinh ở các cõi đó, trong bảy ngày bảy đêm, thân tâm luôn tươi tỉnh an lạc khác nào chư Thiên. Lại có chư vị Bồ-tát, dùng hết thảy gió biến thành gió thơm trong lành vi diệu để cúng dường Đức Phật. Tất cả mọi chúng sinh hiện có nơi ba đường ác được tiếp xúc với làn gió thơm ấy, thì trong bảy ngày bảy đêm thân tâm luôn được an vui sung sướng như chư Thiên.

Bấy giờ, trên đến cõi trời A-ca-nị-trá, dưới tới Tứ Thiên vương,

chư Thiên cùng các Thiên nữ, hết thấy không còn sót một vị nào, đều dùng vô số các thứ âm thanh vi diệu để tán thán Đức Thế Tôn, cùng thực hiện các thứ ca vũ, hòa tấu âm nhạc để cúng dường Phật. Tất cả các chúng Dạ-xoa, La-sát, Cửu-bàn-trà, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Nga quý, Tỳ-xá-già, Phú-đơn-na, Ca-trá phú-đơn-na, Nhân phi nhân, hết thấy đã tùy theo sức lực và khả năng của mình bày tỏ muôn ngàn lời tán dương cùng thực hiện vô số sự cúng dường Đức Thế Tôn.

Lúc này, Đức Thế Tôn nói với vị Thượng thủ là Bồ-tát Di-lặc cùng với tất cả chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát trong Hiền kiếp:

–Này thiện nam! Ta xưa, lúc còn hành đạo Bồ-tát, từng đối với chư Phật Như Lai thời quá khứ tạo mọi sự cúng dường như thế. Nhờ từ căn lành ấy đã giúp ta tạo nhân nơi ba thứ Bồ-đề. Ta nay, nhằm thể hiện rõ hơn nữa lòng thương xót muôn loài, nên đem phần quả của phước báo ấy phân làm ba, giữ lấy một phần cho chính mình tự nhận lấy, phần thứ hai thì sau khi ta diệt độ, sẽ được trao cho chúng Thanh văn kiên trì tu tập các pháp thiền, Tam-muội Giải thoát, ba nghiệp luôn tương hợp khiến mọi nẻo tu tập hành hóa của họ không hề bị thiếu hụt. Phần thứ ba, cũng là sau khi ta diệt độ, sẽ được trao cho các chúng Thanh văn tạo được sự tương hợp trong thời chánh pháp, tượng pháp, đọc tụng kinh điển, giới luật không tinh chuyên, kể cả hàng xuất gia chỉ có hình thức cạo tóc mặc ca-sa, nói chung là không khiến họ chịu mọi thiếu thốn.

Này Bồ-tát Di-lặc! Ta nay cũng đem các chúng Thanh văn, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, ba nghiệp luôn tương hợp, giao phó cho Bồ-tát hộ trì họ, chớ khiến họ phải bị thiếu thốn hay cô độc trong quá trình tu tập, hành hóa. Lại đem chánh pháp trong thời kỳ tượng pháp, kể cả các hàng xuất gia chỉ có hình thức hủy phá giới luật, tất cả cùng giao phó cho Bồ-tát hộ trì, chớ khiến họ phải chịu thiếu kém mọi bề đến nỗi mạng chung, nhất là đối với những trường hợp bị các nhà vua Chiên-đà-la bức hại, thân tâm phải chịu bao nỗi khổ não. Ta nay cũng đem các hàng thí chủ đã từng cúng dường cho các chúng Thanh văn và đạo pháp, giao phó cho Bồ-tát, để hộ trì nuôi dưỡng họ. Đối với các vật dụng hay chẳng phải vật dụng hiện có, đã vì hàng đệ tử xuất gia của ta mà cúng dường, chư vị cũng phải dốc sức hộ trì.

Này Bồ-tát Di-lặc! Như ở đời hiện tại cùng đời vị lai, có người dốc đọc tụng thọ trì pháp môn này, thì những kẻ đó sẽ đạt được mười thứ công đức thanh tịnh. Những gì là mười thứ ấy? Đó là thân thanh

tịnh nên xa lìa được sát sinh, trộm cắp và hạnh tà, khẩu thanh tịnh nên không nói dối, không nói lời ác độc, không nói hai chiều và không nói lời thêu dệt. Tâm thanh tịnh nên lìa mọi tham dục, sân hận và tà kiến. Từ đấy về sau, trải qua hàng trăm ngàn vạn đời luôn có được mười thứ công đức thanh tịnh như thế. Như có những kẻ chí tâm lắng nghe và lãnh hội được pháp môn ấy, thì người đó sẽ an trụ nơi cõi thật và đạt được tám thứ công đức thanh tịnh. Những gì là tám thứ ấy?

1. Thọ mạng được lâu dài.
2. Dung mạo đoan nghiêm.
3. Được giàu sang.
4. Luôn được tôn xưng, ca ngợi.
5. Thường được chư Thiên hộ trì.
6. Mọi nẻo cần dùng luôn được đầy đủ.
8. Dứt sạch mọi thứ nghiệp chướng.

8. Khi sắp mạng chung sẽ được mười phương chư Phật cùng với đại chúng phóng hào quang tỏa chiếu ngay nơi trước mắt mình, người đó trông thấy và được sinh vào cõi thiện.

Ở trong hàng trăm ngàn vạn đời luôn có được đầy đủ tám thứ công đức như trên. Ta nay cũng nêu bày sơ lược thêm là người ấy còn có được mười ba thứ công đức thanh tịnh nữa.

1. Trong sự lưu chuyển nơi cõi sinh tử, trọn không hề dấy khởi điên đảo, ác kiến.
2. Không sinh vào các quốc độ đầy năm thứ ô trược và không có Phật.
3. Thường được thấy Phật.
4. Luôn được nghe chánh pháp.
5. Thường được cúng dường chúng Tăng.
6. Được gặp gỡ các bậc Thiện tri thức.
7. Luôn tạo được sự tương hợp với sáu pháp Ba-la-mật.
8. Không thoái chuyển xuống quả vị Tiểu thừa.
9. Luôn đem tâm đại Từ, đại Bi, với những lực dụng phương tiện lớn lao để đem lại mọi thành tựu trọn vẹn cho chúng sinh.
10. Thường phát các hạnh nguyện thù thắng.
11. Đối với đạo quả Bồ-đề luôn dốc gấn bó.
12. Mau chóng thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.
13. Nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ thành bậc

giác ngộ tối thượng.

Tóm lại, nếu có người dốc tâm thọ trì, biên chép, đọc tụng, vì người khác mà nêu bày giảng giải, theo đúng lời dạy để tu tập pháp môn Nguyệt tạng này, thì sẽ đạt được các thứ công đức như đã nêu trên.

Đức Phật thuyết giảng xong phần này, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng, Tôn giả A-nhã Kiều-trần-như, cùng với tất cả chư vị đến dự pháp hội có mặt nơi đại chúng, chư Thiên, Nhân, A-tu-la, Càn-thát-bà... và hết thảy chúng sinh, nghe Phật thuyết giảng, thấy đều hoan hỷ, cung kính đảnh lễ đội ơn và phụng hành.

